| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI LĂNG**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ | *Hải Lăng, ngày 02 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phan T, sinh năm 1960

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, Quảng Trị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan T và bà Nguyễn Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, ông T và bà L đã phát sinh mâu thuẫn không thể chung sống được nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của ông bà thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông bà là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin thuận tình ly hôn của ông Phan T và bà Nguyễn Thị L.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan T và bà Nguyễn Thị L.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị L chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2018/0002042 ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H , tỉnh Quảng Trị. *(Bà L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã H;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, tập án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Hoan**